

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 60/2026/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 29 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý người nước ngoài
cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước
ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
51/2019/QH14, Luật số 23/2023/QH15 và Luật số 118/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của
Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá
cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của
Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 129/TTr-CAT-
QLXNC ngày 13 tháng 4 năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong
quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Cà Mau.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026. Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Vũ Thăng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp trong quản lý người nước ngoài
cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Cà Mau**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 60/2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức phối hợp và trách nhiệm thực hiện giữa các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 4 Điều 6 của Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Trên cơ sở tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2019/QH14, Luật số 23/2023/QH15, Luật số 118/2025/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo thống nhất, không chồng chéo, theo nguyên tắc Công an tỉnh chủ trì quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm tổ chức, thực hiện thống nhất theo quy định của Luật số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2019/QH14, Luật số 23/2023/QH15, Luật số 118/2025/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

3. Đảm bảo chủ động, thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan có liên quan.

4. Tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh đúng quy định của pháp luật.

5. Mọi thông tin, tài liệu trao đổi và nội dung phối hợp phải tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Thông qua họp liên ngành định kỳ, đột xuất hoặc báo cáo định kỳ, đột xuất.

3. Thông qua hội nghị sơ kết, tổng kết.

4. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành do đơn vị phụ trách chủ trì.

5. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Chương II NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp trong xây dựng, ban hành văn bản có liên quan

1. Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo thực hiện theo đúng quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường trao đổi với Công an tỉnh trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh

1. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Phối hợp Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh tra cứu, xác minh các yêu cầu xét duyệt nhân sự nước ngoài để tham mưu Ủy ban nhân dân

tỉnh quyết định; đồng thời, phối hợp với Công an tỉnh nắm tình hình hoạt động của các đoàn nước ngoài trong thời gian làm việc tại địa phương.

c) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện chức năng là đầu mối, tổ chức đón tiếp và quản lý các hoạt động đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài đến thăm, làm việc với các cơ quan, đơn vị tại địa phương. Hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc trao đổi thông tin nhân sự các đoàn có yếu tố nước ngoài đến thăm, làm việc với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý, kiểm tra, xử lý các nội dung liên quan đến công tác lãnh sự đối với người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh), Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức thực hiện công tác quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Chủ động bố trí lực lượng chuyên trách nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn cá nhân, tổ chức bảo lãnh người nước ngoài các thủ tục hành chính như gia hạn, cấp thị thực, cấp thẻ tạm trú, thẻ thường trú, cấp giấy phép vào khu vực biên giới biển.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thẩm tra, xác minh thông tin người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động, lao động, đầu tư dự án trên địa bàn tỉnh để có cơ sở tham mưu, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản thuộc lĩnh vực quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động tại địa phương.

c) Phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Quản lý Khu kinh tế nắm tình hình, kiểm tra, quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh; thông qua công tác kiểm tra người nước ngoài cư trú và làm việc trên địa bàn tỉnh phát hiện lao động người nước ngoài không có giấy phép lao động theo quy định, kịp thời trao đổi để xử lý theo quy định của pháp luật. Định kỳ hằng tháng cung cấp cho Sở Nội vụ thông tin người nước ngoài đang tạm trú trên địa bàn tỉnh sử dụng thị thực ký hiệu LĐ1, LĐ2, LV1, LV2, DN1, DN2, ĐT1, ĐT2, ĐT3, ĐT4; thẻ tạm trú ký hiệu LĐ1, LĐ2, LV1, LV2, ĐT1, ĐT2, ĐT3 nắm, phối hợp, kịp thời phát hiện người nước ngoài làm việc bất hợp pháp, tham mưu xử lý theo quy định.

d) Hướng dẫn cơ quan, đơn vị có chức năng tiến hành thủ tục đăng ký người nước ngoài thuộc diện tạm hoãn xuất cảnh, chưa cho nhập cảnh theo quy định của pháp luật.

đ) Trong thời gian 24 giờ kể từ khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong phải trao đổi thông tin với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Phòng Ngoại vụ) để phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh)

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tổ chức công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, giám sát chặt chẽ người nước ngoài, các công ty, doanh nghiệp nước ngoài, các phương tiện ra, vào hoạt động trong khu vực biên giới biển, kịp thời phát hiện, phối hợp xử lý những vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự.

b) Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong công tác quản lý người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động trong khu vực biên giới biển, khu vực cửa khẩu cảng biển thuộc thẩm quyền; kịp thời phát hiện người nước ngoài có hoạt động nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú trái phép; phối hợp cơ quan liên quan xử lý theo thẩm quyền.

4. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

a) Chủ trì quản lý lao động là người nước ngoài tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị chức năng xử lý đối với những trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật về lao động.

b) Cung cấp, trao đổi thông tin với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường các thông tin về tình nguyện viên, giảng viên, chuyên gia người nước ngoài làm việc trên địa bàn; thẩm tra, xác minh về người nước ngoài đề nghị cấp, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; thông báo cấp giấy phép lao động, hết hạn, bị thu hồi để phối hợp quản lý. Định kỳ hàng tháng trao đổi với Công an tỉnh danh sách người nước ngoài đề nghị cấp, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; thông báo cấp giấy phép lao động, hết hạn, bị thu hồi để phối hợp quản lý.

5. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh văn bản chỉ đạo về hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ quốc tịch, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đúng thời hạn và luật định theo thủ tục hành chính đã được công bố; định kỳ hoặc đột xuất tiến hành kiểm tra công tác hồ sơ hộ tịch có yếu tố nước ngoài tại Ủy ban nhân dân các xã, phường.

b) Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật có liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh xác minh hồ sơ về quốc tịch: Nhập quốc tịch Việt Nam, trở lại quốc tịch Việt Nam, thôi quốc tịch Việt Nam, cấp

giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam; xác minh trẻ em được người nước ngoài nhận làm con nuôi; cấp giấy xác nhận là người gốc Việt Nam.

6. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các cá nhân nước ngoài tại các cơ sở giáo dục, chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài và văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tài chính thẩm định các điều kiện, tiêu chuẩn do cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đầu tư về giáo dục đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài.

c) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý người nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; rà soát, kiểm tra, quản lý người nước ngoài tham gia giảng dạy, học tập tại các cơ sở giáo dục; kịp thời xử lý người nước ngoài vi phạm về lao động, thu hồi giấy phép hoạt động của các cơ sở giáo dục sử dụng lao động nước ngoài vi phạm pháp luật.

7. Trách nhiệm của Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý người nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực y tế; rà soát, kiểm tra chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh, giấy phép hoạt động của các cơ sở chữa bệnh có sử dụng lao động nước ngoài, có yếu tố nước ngoài.

b) Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý tổ chức, cá nhân nước ngoài hợp tác, làm việc, thực hiện các dự án với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp Công an tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường bố trí cơ sở lưu trú cho người nước ngoài lang thang, cơ nhỡ, không có giấy tờ tùy thân, có biểu hiện tâm thần trong thời gian chờ cơ quan chức năng xem xét xử lý.

8. Trách nhiệm của Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường nắm tình hình, quản lý người nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; kịp thời phản ánh với cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp người nước ngoài hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo không tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

9. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Thường xuyên kiểm tra, rà soát các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hóa thuộc ngành nông nghiệp quản lý, các phương tiện khai thác thủy sản có hợp tác với nước ngoài, sử dụng lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh để kịp thời phát hiện, xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý các tổ chức, cá nhân người nước ngoài đến địa bàn tỉnh làm việc thuộc các công trình, dự án có yếu tố nước ngoài do đơn vị phụ trách, kịp thời trao đổi, thông báo đến Công an tỉnh để có ý kiến và phối hợp quản lý.

10. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện các quy định đối với người nước ngoài đầu tư, góp vốn vào doanh nghiệp; phối hợp với Công an tỉnh xác minh các trường hợp người nước ngoài góp vốn, đầu tư vào các doanh nghiệp, qua đó chủ động phát hiện người nước ngoài lợi dụng việc góp vốn nhằm hợp thức hóa các thủ tục để hoạt động không đúng mục đích; quản lý chặt chẽ, ngăn chặn các hình thức đầu tư bất hợp pháp vào các lĩnh vực an ninh, quốc phòng.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chấp nhận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư, cấp và điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư đối với các doanh nghiệp, dự án có yếu tố nước ngoài (có vốn đầu tư nước ngoài, do người nước ngoài là người đại diện theo pháp luật của công ty, nhà thầu nước ngoài); kịp thời trao đổi với Công an tỉnh nắm, cho ý kiến và phối hợp quản lý.

11. Trách nhiệm của Sở Công Thương

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài được cấp phép thành lập tại tỉnh; phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường thẩm tra, xác minh thương nhân nước ngoài có văn phòng đại diện làm thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn giấy phép thành lập.

b) Quản lý, hướng dẫn, khuyến khích hoạt động của các hội, hiệp hội và tổ chức phi chính phủ nước ngoài thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương trên địa bàn tỉnh.

c) Cung cấp, trao đổi thông tin đến Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị có liên quan để thẩm tra, xác minh về thương nhân nước ngoài có văn phòng đại diện làm thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn giấy phép thành lập khi có phát sinh.

12. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài hành nghề trong lĩnh vực xây dựng; thẩm tra, xác minh tổ chức, chuyên gia tư vấn, nhà thầu nước ngoài để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết.

b) Cung cấp, trao đổi thông tin với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường về tổ chức, cá nhân nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh để phối hợp quản lý.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực vận tải đường bộ, đường thủy nội địa; cấp phép vận tải quốc tế.

d) Cung cấp, trao đổi thông tin với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường về tổ chức, cá nhân nước ngoài đăng ký hoạt động trong lĩnh vực giao thông, vận tải trên địa bàn tỉnh để phối hợp quản lý.

13. Trách nhiệm của Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Phòng Ngoại vụ), Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp tháo gỡ vướng mắc liên quan đến việc người nước ngoài khai thác, kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh; phối hợp với cơ quan liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho các tour du lịch có người nước ngoài vào địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường kiểm tra, xử lý, thu hồi giấy phép kinh doanh của các cơ sở kinh doanh trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch có sử dụng lao động nước ngoài hoặc sử dụng lao động nước ngoài không có giấy phép lao động; kịp thời trao đổi thông tin, phối hợp xử lý vụ việc phức tạp.

c) Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh tuyên truyền về Quy chế phối hợp quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài.

d) Cung cấp, trao đổi thông tin đến Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị có liên quan về tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh để phối hợp quản lý.

14. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường thẩm tra, xác minh tổ chức, cá nhân nước ngoài đăng ký hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ trên địa bàn tỉnh.

b) Cung cấp, trao đổi thông tin với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường thông tin về tổ chức, cá nhân nước ngoài đăng ký hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ để phối hợp quản lý.

15. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh khu vực 15 tỉnh Cà Mau

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường kiểm tra các giao dịch liên quan đến dịch vụ thanh toán cho người nước ngoài, kịp thời xử lý các sai phạm về hoạt động thanh toán, thanh toán bằng ngoại tệ không đúng quy định trên địa bàn tỉnh.

16. Trách nhiệm của Thuế tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh quản lý và kiểm tra tình hình chấp hành nghĩa vụ nộp thuế của tổ chức có yếu tố nước ngoài, cá nhân người nước ngoài. Phối hợp với Công an tỉnh, cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thu thập thông tin về cá nhân, tổ chức người nước ngoài có dấu hiệu trốn thuế, nợ thuế; tiến hành các biện pháp ngăn ngừa, xử lý các hành vi trốn thuế, nợ thuế theo quy định của pháp luật.

17. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế

a) Thực hiện quản lý đối với người lao động nước ngoài làm việc, cư trú tại các khu kinh tế và khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nội vụ quản lý doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các doanh nghiệp, nhà thầu sử dụng lao động nước ngoài; cung cấp thông tin các doanh nghiệp được cấp mới, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức đặt trụ sở tại khu kinh tế và khu công nghiệp, phối hợp xử lý đối với những trường hợp lao động nước ngoài vi phạm pháp luật theo quy định.

18. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn; tổ chức nắm tình hình, rà soát, thống kê người nước ngoài đang cư trú, làm việc, hoạt động; kịp thời cung cấp, trao đổi thông tin với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan về người nước ngoài đăng ký hộ tịch, đăng ký kết hôn với công dân Việt Nam, người nước ngoài có biểu hiện vi phạm pháp luật hoặc hoạt động không đúng mục đích nhập cảnh.

b) Hướng dẫn, tuyên truyền cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp và người lao động nước ngoài trên địa bàn thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng lao động nước ngoài; phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp sử dụng lao động nước ngoài trái quy định.

c) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hướng dẫn và kiểm tra các cơ sở lưu trú có người nước ngoài tạm trú thực hiện nghiêm việc khai báo tạm trú theo quy định của pháp luật; tổng hợp, báo cáo tình hình người nước ngoài cư trú trên địa bàn; phối hợp, hỗ trợ lực lượng chức năng trong kiểm tra, xử lý người nước ngoài vi phạm pháp luật hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật về cư trú, hoạt động cũng như liên quan đến an ninh, trật tự.

19. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

a) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh đón tiếp, làm việc với tổ chức, cá nhân nước ngoài có trách nhiệm quản lý người nước ngoài được mời, bảo lãnh, đón tiếp làm việc, hoạt động đúng mục đích nhập cảnh và chương trình đã đăng ký với cơ quan chức năng, trong thời gian đến địa phương; phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết các vấn đề phát sinh.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân chỉ được sử dụng lao động là người nước ngoài, tổ chức chương trình du lịch cho người nước ngoài hoặc cho người nước ngoài tạm trú khi người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

Điều 7. Phối hợp trong việc cấp giấy tờ cho người nước ngoài

1. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, tổ chức, cá nhân chủ trì mời, bảo lãnh người nước ngoài đến cư trú, hoạt động có trách nhiệm thực hiện thủ tục đề nghị cấp thị thực, thẻ tạm trú, gia hạn tạm trú, cấp giấy phép vào khu vực cấm, khu vực biên giới biển cho người nước ngoài khi có yêu cầu.

2. Công an tỉnh chủ trì tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đề nghị cấp thị thực, thẻ tạm trú, gia hạn tạm trú, cấp giấy phép vào khu vực cấm, khu vực biên giới biển cho người nước ngoài. Trường hợp cấp giấy phép vào khu vực cấm, khu vực biên giới biển cho người nước ngoài, Công an tỉnh thông báo bằng văn bản đến Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường có khu vực cấm, khu vực biên giới biển để phối hợp quản lý.

3. Công an tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân người Việt Nam và người nước ngoài các thủ tục hành chính và biểu mẫu có liên quan đến việc người nước ngoài cư trú, hoạt động tại Việt Nam do Bộ Công an ban hành.

4. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tiến hành thực hiện các thủ tục về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cấp mới, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ thị thực, cấp chứng nhận tạm trú, các loại giấy phép lên xuống tàu cho người nước ngoài tại cửa khẩu cảng biển; thông báo kết quả bằng văn bản đến Công an tỉnh nắm, phối hợp quản lý.

5. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường cấp các loại giấy tờ cho tổ chức, cá nhân người nước ngoài theo quy định; thông báo kết quả bằng văn bản đến Công an tỉnh nắm, phối hợp quản lý.

Điều 8. Phối hợp xử lý vi phạm pháp luật của người nước ngoài

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường xử lý các vụ việc vi phạm về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Khi phát hiện vụ việc vi phạm có yếu tố nước ngoài thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý, các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm kịp thời trao đổi, thông báo ngay cho Công an tỉnh để phối hợp xác minh, thống nhất biện pháp xử lý theo quy định. Trường hợp thuộc thẩm quyền xử phạt của cơ quan phát hiện, sau khi ban hành quyết định xử phạt phải gửi đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan về Công an tỉnh nắm, theo dõi, tổng hợp.

3. Vụ việc vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài xảy ra ở khu vực biên giới biển, Công an tỉnh

và Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, đơn vị nào phát hiện trước thì xử lý theo thẩm quyền và thông báo ngay đến Công an tỉnh nắm, tổng hợp. Nếu vụ việc có tình tiết phức tạp thì trao đổi với Công an tỉnh để phối hợp, thống nhất biện pháp xử lý.

4. Trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động nhưng thuộc diện ưu đãi miễn trừ thì thực hiện theo quy định của pháp luật về quyền ưu đãi miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

Điều 9. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ hằng năm hoặc đột xuất đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện quy định của pháp luật đối với người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

3. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 và Luật Tố cáo số 25/2018/QH14.

Điều 10. Phối hợp trong công tác thống kê nhà nước về người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh

1. Công an tỉnh thực hiện thống kê số liệu về người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh, định kỳ 06 tháng, 01 năm gửi số liệu về Thống kê tỉnh theo quy định.

2. Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị có liên quan cung cấp thông tin khi có yêu cầu của Công an tỉnh về việc cấp mới, gia hạn, thu hồi, sửa đổi, bổ sung giấy phép lao động, giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động, giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, thương nhân nước ngoài, số người nước ngoài vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý.

3. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thống kê số liệu thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến người nước ngoài, kết quả xử lý người nước ngoài vi phạm pháp luật, buộc xuất cảnh và các vấn đề có liên quan đến người nước ngoài trong khu vực biên giới biển, định kỳ hằng tháng, 6 tháng, 01 năm gửi số liệu về Công an tỉnh.

4. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo cơ quan chức năng định kỳ hằng tháng, 06 tháng, 01 năm thống kê số liệu người nước ngoài làm việc với các tổ chức, đơn vị trực thuộc gửi về Công an tỉnh.

Điều 11. Phối hợp trong phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2019/QH14, Luật số 23/2023/QH15, Luật số 118/2025/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác quản lý người nước ngoài.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình Cà Mau, Ủy ban nhân dân các xã, phường kịp thời tuyên truyền về phương thức, thủ đoạn vi phạm trên lĩnh vực cư trú, hoạt động của người nước ngoài để các đơn vị, tổ chức, cá nhân chủ động trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan liên quan trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động cho các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tại địa phương.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Chế độ báo cáo

1. Thời gian báo cáo

a) Báo cáo hằng tháng: Tính từ ngày 15 tháng trước đến ngày 14 của tháng báo cáo.

b) Báo cáo 6 tháng đầu năm: Tính từ ngày 15/12 năm trước đến ngày 14/6 của kỳ báo cáo.

c) Báo cáo năm: Tính từ ngày 15/12 năm trước đến ngày 14/12 của năm báo cáo.

2. Thời hạn gửi báo cáo

a) Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường được phân công nhiệm vụ trong quy chế này có trách nhiệm báo cáo (tháng, 6 tháng, năm) tình hình, kết quả thực hiện, những nội dung có phát sinh về Công an tỉnh (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh), chậm nhất ngày 20 của tháng, kỳ, năm báo cáo.

b) Công an tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) định kỳ hằng tháng, chậm nhất ngày 25 của tháng, kỳ báo cáo.

3. Công an tỉnh chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tổng hợp 06 tháng, 01 năm; nhận xét, đánh giá công tác phối hợp quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Điều 13. Triển khai thực hiện

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này. Định kỳ đánh giá, rút kinh nghiệm, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các nội dung chưa phù hợp với thực tiễn tại cơ sở.

2. Giao Công an tỉnh giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện Quy chế này và theo dõi kết quả thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời đến Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.